



TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ NĂNG LƯỢNG

Địa chỉ VP: 314 Trường Chinh, Phường Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh, VN

Địa chỉ PTN: 41 Trần Hưng Đạo, Phường Tân Sơn Nhì, Tp Hồ Chí Minh, VN

Hotline: 0976 455 029 - Tel: 028 38107632 - Email: moitruongnangluongeec@gmail.com



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 137

Nơi yêu cầu lấy mẫu : BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – CƠ SỞ 2

Nơi lấy mẫu : BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – CƠ SỞ 2

Địa chỉ : 201 Nguyễn Chí Thanh, phường Chợ Lớn, Tp.HCM

Tên mẫu : Nước thải y tế sau HTXL lấy tại đầu ra

Mô tả mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 05 lít

Phương pháp lấy mẫu : Nước thải – TCVN 5999: 1995 (ISO 5667:10:1992)

Ngày lấy mẫu : 17/09/2026

Phiếu yêu cầu : YC-26.09-152

Mã số hóa mẫu : EEC-26.09-NT153

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 28:2010/BTNMT, K=1,2	PHƯƠNG PHÁP THỬ
				B	
1	pH	-	8,23	6,5 – 8,5	TCVN 6492:2011
2	Tổng chất rắn lơ lửng TSS	mg/l	69	120	TCVN 6625:2000
3	COD	mg/l	71,20	120	SMEW 5220.C:2023
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	24,92	60	TCVN 6001-1:2021
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	2,06	12	SMEWW 4500-NH3-B&F: 2023
6	Photphat (PO ₄ ³⁻)	mg/l	0,94	12	SMEWW 4500-P.E: 2023

Ghi chú:

1. Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử
2. (P): Chỉ tiêu nhà thầu phụ Vimcerts 330
3. Thời gian lưu mẫu là 05 ngày sau khi trả kết quả

4. KPH: Không phát hiện
5. Phòng thí nghiệm đã được chứng nhận của Bộ TN và MT 137
6. MDL: Mức giới hạn phát hiện

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 28:2010/BTNMT, K=1,2	PHƯƠNG PHÁP THỬ
				B	
7	Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N)	mg/l	9,18	60	SMEWW 4500-NO ₃ -E:2023
8	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	0,09	4,8	SMEWW 4500 S2-.B&D: 2023
9	Dầu mỡ động thực vật ^(P)	mg/l	KPH MDL=0,9mg/l	24	SMEWW 5520B&F: 2023
10	Tổng coliforms ^(P)	MPN/100ml	KPH MDL=1,8mg/l	5000	SMEWW 9221B: 2023
11	Salmonella ^(P)	Vi khuẩn/ 100 ml	KPH MDL=0,7mg/l	KPH	TCVN 9717: 2013
12	Shigella ^(P)	Vi khuẩn/ 100 ml	KPH MDL=0,5mg/l	KPH	SMEWW 9276: 2023
13	Vibrio Cholerae ^(P)	Vi khuẩn/ 100 ml	KPH MDL=0,7mg/l	KPH	SMEWW 9278: 2023

Phụ trách phòng thí nghiệm



Lê Nguyễn Khánh Kha

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 09 năm 2026

Giám Đốc



Ghi chú:

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử
- (P): Chỉ tiêu nhà thầu phụ Vimcerts 330
- Thời gian lưu mẫu là 05 ngày sau khi trả kết quả

- KPH: Không phát hiện
- Phòng thí nghiệm đã được chứng nhận của Bộ TN và MT 137
- MDL: Mức giới hạn phát hiện